

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 08/4/2024, nguyên đơn Công ty TNHH IKOMS rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo lãnh” đối với bị đơn bà Võ Thị Th,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 94/2023/TLST- DS ngày 21/7/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo lãnh”, giữa:

*Nguyên đơn:* Công ty TNHH IKOMS, địa chỉ: Số 05, Ngõ 140, đường Trần Duy H, phường Tr, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội,

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Đoàn Ngọc L, Giám đốc.

*Bị đơn:* Bà Võ Thị Th, địa chỉ: Thôn 1, xã Phú Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Võ Thị Kiều H, nơi đăng ký thường trú: Thôn 1, xã Phú Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ cư trú: Hàn Quốc, về Việt Nam ngày 18/8/2023, hiện trú tại nơi đăng ký thường trú.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí. Trả lại cho Công ty TNHH IKOMS số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) nộp tại các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 31AA/2021/0005101 ngày 17/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

- Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH IKOMS chịu toàn bộ số tiền đăng tin thông báo trên kênh của Ban đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam là 1.500.000 đồng và 594.480 đồng tiền chi phí ủy thác tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng (Công ty TNHH IKOMS đã nộp đủ).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)  
**Dương Viết Hải**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**.....<sup>(1)</sup>

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...../QĐST-.....<sup>(2)</sup>

....., ngày..... tháng ..... năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy<sup>(3)</sup> .....

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số.../.../TLST-.....<sup>(4)</sup> ngày... tháng... năm... về việc<sup>(5)</sup> ....., giữa:

Nguyên đơn:<sup>(6)</sup> .....

Địa chỉ: .....

Bị đơn:<sup>(7)</sup> .....

Địa chỉ:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có)<sup>(8)</sup> .....

Địa chỉ:

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:<sup>(9)</sup> .....

3. Đương sự, .....<sup>(10)</sup> có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại

Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

